

QUY ĐỊNH

Đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các tổ chức Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về mục đích, nguyên tắc, căn cứ, thời điểm, trình tự đánh giá, xếp loại; thông báo, công khai kết quả xếp loại; nội dung, thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các tổ chức Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị*).

2. Đối tượng áp dụng:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các tổ chức Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc có người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu là cán bộ, công chức, viên chức;
- Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đánh giá, xếp loại.

Điều 2. Mục đích đánh giá, xếp loại

1. Đánh giá đúng mức độ, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, giúp các cơ quan, tổ chức, đơn vị đề ra các giải pháp phát huy những mặt tích cực; đồng thời, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Nâng cao hiệu quả công tác kiện toàn tổ chức bộ máy; bố trí sử dụng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Là căn cứ để đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại

1. Đúng chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Việc đánh giá, xếp loại căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết, thống nhất, liên tục, đa chiều; trung thực, khách quan, toàn diện, công bằng; công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền; gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; người đứng đầu, cá nhân lãnh đạo, quản lý được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn với kết quả hoạt động, hiệu quả công tác của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Đối với những nhiệm vụ, chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao nhưng không thực hiện được do cấp có thẩm quyền thay đổi, tạm dừng hoặc chưa có hướng dẫn thực hiện hoặc vì lý do khách quan thì không đánh giá chất lượng; những nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng không đảm bảo tiến độ được cấp có thẩm quyền giao vì lý do khách quan thì không đánh giá chậm tiến độ.

4. Đánh giá xếp loại là việc làm thường xuyên hằng năm, nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 4. Căn cứ đánh giá, xếp loại

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Chương trình, kế hoạch công tác, các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hằng năm.

4. Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo phân cấp quản lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị có đơn vị thuộc và trực thuộc; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị không có đơn vị thuộc và trực thuộc.

5. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

6. Thực hiện nhiệm vụ đột phá, đổi mới, sáng tạo trong năm đánh giá.

Điều 5. Thời điểm, trình tự đánh giá, xếp loại

1. Thời điểm đánh giá, xếp loại thực hiện trong tháng 12 hằng năm.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tự đánh giá, chấm điểm và đề xuất mức xếp loại chất lượng; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 20/12 hằng năm.

3. Hội đồng thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại cơ quan, tổ chức, đơn vị trước ngày 25/12 hằng năm.

Điều 6. Thông báo, công khai kết quả xếp loại

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả xếp loại của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị công khai kết

quả xếp loại chất lượng đến đơn vị, tổ chức, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

Chương II **NỘI DUNG, THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

Điều 7. Phương pháp; nhóm cơ quan, tổ chức, đơn vị; khung tiêu chí đánh giá

1. Việc đánh giá được thực hiện bằng phương pháp chấm điểm theo thang điểm 100 đối với các tiêu chí:

- a) Các tiêu chí về xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị: Điểm tối đa 40 điểm;
- b) Các tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm: Điểm tối đa 50 điểm;
- c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: Điểm tối đa 10 điểm.

2. Nhóm cơ quan, tổ chức, đơn vị và khung tiêu chí đánh giá:

a) Nhóm các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá theo Phụ lục số 01 (Khung tiêu chí đánh giá chất lượng đối với cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước) kèm theo Quy định;

b) Nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang đánh giá theo Phụ lục số 02 (Khung tiêu chí đánh giá chất lượng đối với đơn vị sự nghiệp công lập) kèm theo Quy định;

c) Nhóm các tổ chức Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc đánh giá theo Phụ lục số 03 (Khung tiêu chí đánh giá chất lượng đối với tổ chức Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc) kèm theo Quy định.

Điều 8. Xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được xếp loại theo 4 mức:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- c) Hoàn thành nhiệm vụ;
- d) Không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Điểm và điều kiện xếp loại các mức chất lượng:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhiều thành tích nổi bật, có đột phá, đổi mới, sáng tạo khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các đơn vị khác học tập, noi theo; đạt từ 90 điểm trở lên và đáp ứng các điều kiện: Không có tiêu chí nào bị 0 điểm; các tiêu chí về xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt từ 37 điểm trở lên; các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đạt từ 46 điểm trở lên (trong đó hoàn thành 100% nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao); tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém

đã được chỉ ra đạt từ 7 điểm trở lên; 100% các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo phân cấp quản lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị có đơn vị thuộc và trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; 100% công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị không có đơn vị thuộc và trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực” trở lên theo quy định hiện hành, trong đó 80% trở lên công chức, viên chức, người lao động được phân loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo phân cấp quản lý không vi phạm quy chế tập trung dân chủ, tham ô, tham nhũng, lãng phí hoặc các vi phạm khác bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Số cơ quan, tổ chức, đơn vị xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm của mỗi nhóm theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy định này không vượt quá 20% số cơ quan, tổ chức, đơn vị được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên ở mỗi nhóm. Đối với tổ chức Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc thì lựa chọn không quá 01 tổ chức xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Trường hợp trong một nhóm có trên 20% cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt mức điểm và điều kiện “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thì Hội đồng thẩm định lựa chọn cơ quan, tổ chức, đơn vị có tổng số điểm cao hơn đến hết chỉ tiêu; trường hợp ở chỉ tiêu cuối cùng có từ 02 đơn vị trở lên có số điểm và điều kiện ngang nhau thì Hội đồng thẩm định tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt từ 75 điểm trở lên và đáp ứng các điều kiện: Các tiêu chí về xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt từ 30 điểm trở lên; các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đạt từ 40 điểm trở lên; tiêu chí về khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đạt từ 5 điểm trở lên; 100% các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo phân cấp quản lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị có đơn vị thuộc và trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; có 100% công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị không có đơn vị thuộc và trực thuộc được phân loại “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực” theo quy định hiện hành trở lên, trong đó 50% trở lên công chức, viên chức, người lao động được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo phân cấp quản lý không vi phạm quy chế tập trung dân chủ, tham ô, tham nhũng, lãng phí hoặc các vi phạm khác bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Hoàn thành nhiệm vụ: Là cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt từ 50 điểm trở lên và đáp ứng các điều kiện: Các tiêu chí về xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt từ 20 điểm trở lên; các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao

trong năm đạt từ 25 điểm trở lên; tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đạt từ 5 điểm trở lên; tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo phân cấp quản lý không vi phạm quy chế tập trung dân chủ, tham ô, tham nhũng, lãng phí hoặc các vi phạm khác bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Là cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau: Tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo phân cấp quản lý vi phạm quy chế tập trung dân chủ, tham ô, tham nhũng, lãng phí hoặc các vi phạm khác bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; cơ quan, đơn vị, tổ chức không tự đánh giá xếp loại và báo cáo kết quả, tài liệu tự đánh giá, xếp loại với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt; các tiêu chí về xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt dưới 20 điểm hoặc các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đạt dưới 25 điểm hoặc tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đạt dưới 5 điểm; có từ 20% cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo phân cấp quản lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị có đơn vị thuộc và trực thuộc xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ” trở lên hoặc có từ 20% công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị không có đơn vị thuộc và trực thuộc phân loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

Điều 9. Thẩm quyền và tổ chức đánh giá, xếp loại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xếp loại chất lượng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây gọi chung là Hội đồng thẩm định) có 05 hoặc 07 thành viên.

a) Thành phần Hội đồng thẩm định

- Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các Ủy viên: Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, người đứng đầu các cơ quan: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và một số cơ quan có liên quan. Trường hợp khuyết người đứng đầu thì người được giao quyền hoặc được giao phụ trách cơ quan tham gia Ủy viên Hội đồng.

b) Hội đồng thẩm định làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Thẩm định kết quả tự chấm điểm và xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị; bỏ phiếu thông qua kết quả xếp loại.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị hằng năm.

- Thành lập Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định gồm người đứng đầu các cơ quan: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh. Trường hợp khuyết người đứng đầu thì người được giao quyền hoặc được giao phụ trách cơ quan tham gia Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định.

- Hội đồng thẩm định hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; thành viên Hội đồng thẩm định thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

3. Tổ chức xếp loại:

a) Trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thẩm định, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp, quyết định xếp loại cơ quan, tổ chức, đơn vị bằng hình thức bỏ phiếu kín;

b) Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xếp loại chất lượng hằng năm, sau đó phát hiện có vi phạm thì Ủy ban nhân dân tỉnh hủy bỏ kết quả xếp loại và xếp loại lại.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cụ thể hóa tiêu chí đánh giá, xếp loại đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị theo khung tiêu chí quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 7 Quy định này và xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí cụ thể; hướng dẫn tài liệu, biểu mẫu đánh giá, xếp loại phù hợp.

2. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định; tham mưu Hội đồng thẩm định thành lập Tổ giúp việc theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại và chuẩn bị tài liệu, hồ sơ đánh giá, xếp loại phục vụ Hội đồng thẩm định.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về các nhiệm vụ đột phá, đổi mới, sáng tạo trong năm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

5. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Hội đồng thẩm định đánh giá xếp loại làm việc.

6. Theo dõi, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 11. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tổng hợp, gửi Sở Nội vụ kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và phân công của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

3. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Hội đồng thẩm định làm việc.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Hằng năm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký các nhiệm vụ đột phá, đổi mới, sáng tạo trong năm với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) chậm nhất trong quý I. Trường hợp không đăng ký nhiệm vụ đổi mới, sáng tạo trong năm thì không xem xét xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện tự chấm điểm, đề xuất mức xếp loại chất lượng của cơ quan, tổ chức, đơn vị; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) kết quả tự chấm điểm, mức xếp loại, kèm báo cáo kiểm điểm chất lượng hoạt động, các tài liệu kiểm chứng kết quả tự chấm điểm và xếp loại chất lượng hằng năm. Việc đánh giá, xếp loại cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện đồng thời với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và đánh giá xếp loại tập thể lãnh đạo quản lý cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu với Hội đồng thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại chấm điểm các tiêu chí đánh giá chất lượng hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và phân công của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

4. Ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý (nếu có).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các quy định, tiêu chí đánh giá được điều chỉnh, bổ sung đúng quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Huân